

Mai Lan Hương - Nguyễn Thị Thanh Tâm

BÀI TẬP THỰC HÀNH TIẾNG ANH

Dùng kèm SGK Tiếng Anh 6
GLOBAL SUCCESS

6

KHÔNG ĐÁP ÁN



Lời nói đầu



Nhằm giúp các em học sinh có thêm tài liệu để ôn luyện và thực hành môn tiếng Anh 6, chúng tôi biên soạn sách **Bài tập thực hành tiếng Anh 6**.

Bài tập thực hành tiếng Anh 6 được biên soạn theo nội dung sách giáo khoa Tiếng Anh 6 – Global Success của Nhà Xuất Bản Giáo dục Việt Nam.

Bài tập thực hành tiếng Anh 6 gồm 12 đơn vị bài tập. Mỗi đơn vị bài tập gồm 6 phần:

- ★ **Phần A – Phonetics:** các bài tập ngữ âm giúp củng cố khả năng phát âm và khả năng nhận biết các âm được phát âm giống nhau hoặc khác nhau.
- ★ **Phần B – Vocabulary:** các bài tập về từ vựng giúp ôn luyện các từ đã học.
- ★ **Phần C – Grammar:** các bài tập ngữ pháp dạng trắc nghiệm, sửa lỗi câu, v.v. để củng cố kiến thức ngữ pháp theo từng đơn vị bài học.
- ★ **Phần D – Speaking:** các bài tập đặt câu hỏi, hoàn tất đoạn hội thoại, sắp xếp đoạn hội thoại, v.v. giúp rèn luyện kỹ năng nói.
- ★ **Phần E – Reading:** các đoạn văn ngắn với các hình thức chọn từ để điền vào chỗ trống, trả lời câu hỏi, chọn đáp án đúng, v.v. giúp luyện tập và phát triển kỹ năng đọc hiểu.
- ★ **Phần F – Writing:** các bài tập sắp xếp câu, viết lại câu giúp luyện tập kỹ năng viết.

Sau 3 đơn vị bài tập có một bài ôn tập (Review) nhằm giúp các em ôn luyện và củng cố kiến thức đã học.

Trong quá trình biên soạn sẽ không tránh khỏi sai sót, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của thầy cô giáo, quý phụ huynh và các bạn đọc để sách được hoàn thiện hơn. Chân thành cảm ơn.

Thư góp ý xin gửi về: sach.mlhuong@zenbooks.vn

Ban biên soạn Zenbooks.

Mục lục



UNIT 1: MY NEW SCHOOL.....	5
UNIT 2: MY HOUSE.....	12
UNIT 3: MY FRIENDS	19
REVIEW 1.....	26
UNIT 4: MY NEIGHBOURHOOD.....	33
UNIT 5: NATURAL WONDERS OF VIET NAM.....	40
UNIT 6: OUR TET HOLIDAY.....	47
REVIEW 2.....	54
UNIT 7: TELEVISION	60
UNIT 8: SPORTS AND GAMES.....	67
UNIT 9: CITIES OF THE WORLD.....	74
REVIEW 3.....	81
UNIT 10: OUR HOUSES IN THE FUTURE.....	88
UNIT 11: OUR GREENER WORLD	95
UNIT 12: ROBOTS.....	102
REVIEW 4.....	110

A. PHONETICS

I. Put the words into the correct column.

lunch	far	smart	study	hard
sharpener	compass	schoolyard	subject	alarm
rubber	Sunday	month	large	fast

/ɑ:/	/ʌ/

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the others.

- | | | | |
|---------------------|--------------------|---------------|------------------|
| A. comput <u>er</u> | B. <u>com</u> pass | C. <u>fun</u> | D. <u>mon</u> th |
|---------------------|--------------------|---------------|------------------|
- | | | | |
|-----------------|-----------------|----------------|------------------|
| A. <u>car</u> d | B. <u>far</u> m | C. <u>ar</u> t | D. <u>shar</u> e |
|-----------------|-----------------|----------------|------------------|
- | | | | |
|----------------|----------------------|------------------|-----------------|
| A. <u>ea</u> t | B. <u>br</u> eakfast | C. <u>tea</u> ch | D. <u>se</u> at |
|----------------|----------------------|------------------|-----------------|
- | | | | |
|--------------------|---------------------|-------------------|-----------------------|
| A. <u>gr</u> ammar | B. <u>cal</u> endar | C. <u>fa</u> ther | D. <u>cal</u> culator |
|--------------------|---------------------|-------------------|-----------------------|
- | | | | |
|------------------|------------------|-------------------|------------------|
| A. <u>lun</u> ch | B. <u>wa</u> tch | C. <u>sch</u> ool | D. <u>ch</u> ess |
|------------------|------------------|-------------------|------------------|

B. VOCABULARY

I. Put the words into the correct group.

calculator father football textbook mother English school bag maths
 teacher physics judo rubber student history chess compass basketball
 friend ruler science classmate badminton pencil case Vietnamese

- People: _____
- Sports and games: _____
- School subjects: _____
- School things: _____

II. Put the words into the correct column.

judo	breakfast	maths	housework	the violin	lunch
chemistry	volleyball	dinner	grammar	the guitar	homework
friends	geography	pop music	the ironing	English	karate
classmates	exercise	basketball	physics	notebooks	badminton

do	play	study	have

III. Choose the best answer to complete the sentences.

- I have a new _____, but I don't wear it every day.
A. pencil case B. notebook C. bicycle D. uniform
- You can borrow books from the school _____.
A. yard B. canteen C. library D. garden
- My pencil is not sharp any more. I need a pencil _____.
A. sharpener B. case C. eraser D. head
- What do you usually do _____ break time?
A. on B. in C. at D. about
- In the afternoon, we learn to draw, swim, or do _____.
A. football B. science C. judo D. lunch
- We study many _____ - maths, science, English, etc.
A. exercises B. grades C. subjects D. units
- My best friend usually plays football in the school _____.
A. park B. garden C. playground D. club
- Mary studies in _____ school. She doesn't go home every day.
A. a boarding B. an international C. a new D. a high
- The unit has a list of _____. It's about 30 words.
A. lesson B. vocabulary C. grammar D. homework
- I'm in grade 6, but that English _____ is for grade 7.
A. textbook B. schoolbag C. compass D. calculator

C. GRAMMAR

I. Complete the sentences using the present simple.

- He usually _____ (go) to school on time.
- _____ (Ms. Lucy, teach) English in your school?
- Bella _____ (not remember) her new friends' names.
- My new school _____ (have) a judo club.
- The students _____ (study) maths every Wednesday.
- Every day, Susan _____ (take) her sons to school.

7. _____ (you, help) your mother to do the laundry?
8. John _____ (not like) doing homework.
9. Duy and Quang _____ (not join) our football team.
10. The sun _____ (rise) in the east and _____ (set) in the west.

II. Change the sentences into the negative form and question form.

1. Joe uses pencils with erasers on top.

?

2. Henderson reads many science books.

?

3. Jennifer is busy with her homework.

?

4. We go to the classroom in sequence.

?

5. I come straight home after school.

?

6. The playground of the school is full of people.

?

7. Albert is her classmate in junior high school.

?

8. They do experiments in the greenhouse.

?

9. The teacher gives paper to all the children.

?

10. Physics and English are your favourite subjects.

?

III. Choose the correct answer.

1. (Rarely he/ He rarely) gets up before noon.
2. She (never swims/ swims never) in the sea.
3. (Never I see/ I never see) Julia at any school festivals.
4. This cinema (often doesn't/ doesn't often) offer free tickets.
5. Those kids (always are/ are always) late for breakfast.
6. Michael (is rarely/ rarely is) angry at his friends.
7. Brian (isn't usually/ usually isn't) satisfied with his marks.
8. Simon (often leaves/ leaves often) home for school before 7 a.m.
9. She (sometimes has/ has sometimes) a walk in the evenings.
10. We (seldom write/ don't seldom write) to our grandfather.

IV. Choose the best answer to complete the sentences.

1. Linh _____ lunch with her best friend.
A. always have B. always has C. has always D. have always
2. Your school bag _____ heavy.
A. looks B. look C. is look D. are look
3. We _____ shuttlecock at break time.
A. often plays B. play often C. often play D. plays often
4. The food in the canteen _____ quite good.
A. usually are B. are usually C. usually is D. is usually
5. I _____ football, but my brother _____ badminton.
A. likes - like B. like - likes C. am like - is like D. like - is likes
6. Julia _____ excited when a new school year _____.
A. feels always - starts B. feel always - start
C. always feels - start D. always feels - starts
7. _____ worried about my results at school.
A. I never am B. Never I am C. I am never D. I'm not never
8. I _____ my cousin by his real name.
A. usually don't call B. don't call usually C. don't usually call D. doesn't usually call
9. Hector _____ the last one to leave the room.
A. never is B. is never C. isn't never D. never isn't
10. Our teacher _____ strict when he _____ a lesson.
A. is always - has B. is always - have C. always is - has D. always is - have

V. Choose the word or phrase that needs correcting.

1. How are your first day at school, Duong?
A B C D

In the United Kingdom, a primary school usually comprises a nursery and the first seven years of a child's full-time learning. In Australia and the United States, primary school begins with kindergarten. It lasts for six years, usually until the fifth or sixth grade.

In Singapore, primary school refers to those students who are normally between the ages of 7 to 12. Primary School is classified as P1 to P6 for Primary 1 to Primary 6 respectively. At the end of P6, students sit for a national level Primary School Leaving Exam (PSLE) which is used for placement into Secondary School. Prior to Primary School, pupils attend Kindergarten School for 2 years.

1. What is a primary school?

2. Does primary school come after preschool?

3. Where does a primary school comprises a nursery and the first seven years of a child's full-time learning?

4. Where does primary school begin with kindergarten?

5. In Singapore, who does primary school refer to?

6. When do the students in Singapore sit for a national level Primary School Leaving Exam?

II. Fill in each blank with a word in the box.

classroom learning know again enjoyable subject

A lesson in school is a planned period of time for (1) _____. It involves one or more students being taught by a teacher. A lesson may be either one section of a textbook or a short period of time during which learners are taught about a (2) _____ or taught how to perform an activity. Lessons are generally taught in a (3) _____ but may instead take place in a situated learning environment.

Also, a lesson means a learner learning something he did not (4) _____ before. Such a lesson can be either planned or accidental, (5) _____ or painful. The slang phrase "to teach someone a lesson", means to punish or scold a person for a mistake they have made to make sure that he does not make the same mistake (6) _____.

F. WRITING

I. Rearrange the words to make meaningful sentences.

1. is/ school/ an/ place/ My/ interesting

2. Peter/ like/ computer science?/ Does

3. often/ Ms. Thy/ a/ pink dress/ wear/ doesn't

4. do/ How/ you/ go/ school/ every day?/ to

5. good at/ I'm/ not/ usually/ playing sports

6. you/ Do/ play/ with/ often/ football/ your friends?

7. every morning/ I/ walk/ school/ my sister/ to/ with

8. friends/ they/ nice/ I/ me/ and/ are/ have/ a lot of/ to

II. Rewrite the sentences so that it has the words in brackets.

1. Do Phong, Duy and Vy walk to school? (usually)

2. Kelvin reviews the lesson in the morning. (rarely)

3. Are Gwen and Anna busy on Fridays? (normally)

4. The streets are crowded at this time of the day. (always)

5. The children have beefsteak for lunch. (seldom)

6. They don't do exercise at the weekends. (often)

7. I forget to turn off the lights before leaving the room. (sometimes)

8. The canteen doesn't run out of drinking water. (frequently)